

Bản án số: 84/2021/HS-ST
Ngày: 27/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Thu Thủy

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Hải.

2. Bà Nguyễn Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Văn Chiến - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 27/5/2021, tại Hội trường Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2021/TLST-HS ngày 08/4 /2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2021/QĐXXST-HS ngày 13/5/2021 đối với bị cáo:

Diệp Văn L; tên gọi khác: Không; sinh năm 1983 tại Phổ Yên; trú tại: Xóm AS, xã TC, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 06/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Diệp Văn T và bà Dương Thị Đ; có vợ là Âu Thị H, vợ chồng bị cáo có ba con chung (con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2016).

Tiền án: Không;

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/02/2021 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (có mặt tại phiên tòa).

* *Người bào chữa cho bị cáo L:* ông Đào Anh T - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên (có mặt tại phiên tòa).

* *Người làm chứng:*

1- Anh Lê Văn H, sinh năm 1995;

- 2- Anh Lê Văn S, sinh năm 1987;
- 3- Anh Âu Văn Đ, sinh năm 1995;
- 4- Anh Mạch Văn C, sinh năm 1995;
- 5- Anh Phó Văn H, sinh năm 1995;
- 6- Anh Diệp Văn H, sinh năm 1998;

Đều trú tại: Xóm VP, xã TC, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên.

- 7- Anh Tô Văn L, sinh năm 1998;

Trú tại: Xóm AS, xã TC, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên.

* Người chứng kiến:

- 1- Anh Lê Văn L, sinh năm 1971;
- 2- Anh Lê Quốc H, sinh năm 1975;
- 3- Anh Lê Hồng C, sinh năm 1987;

Cùng trú tại: Xóm VP, xã TC, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên.

(Những người làm chứng và người chứng kiến đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 35 phút ngày 01/3/2020, tổ công tác của Công an thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên phối hợp với Công an xã Thành Công làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực xóm Vạn Phú, thì nhận được tin báo có một số đối tượng có biểu hiện đánh bạc tại khu vực đồi cây của gia đình ông Diệp Văn L (sinh năm 1974) ở xóm VP, xã TC, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Khi đến nơi phát hiện có nhiều đối tượng đang đánh bạc. Thấy tổ công tác các đối tượng đã bỏ chạy, tổ công tác đã giữ lại được Lê Văn S, Lê Văn H và Lê Hồng C. Thu giữ tại nơi các đối tượng đánh bạc: 01 bát sừ, 01 đĩa sừ, 04 quân vị hình tròn làm bằng quân tú lơ khơ, tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 2.100.000 đồng, thu giữ của Lê Văn H số tiền 1.800.000 đồng, thu giữ của Lê Văn S số tiền 2.700.000 đồng. Đến ngày 03/3/2020 đối tượng Âu Văn Đ đã đến cơ quan điều tra tự nguyện giao nộp số tiền 200.000 đồng và khai nhận hành vi đánh bạc cùng với các đối tượng Diệp Văn L, Mạch Văn C, Diệp Văn H, Tô Văn L, Lê Văn S, Lê Văn H và Phó Văn H.

Quá trình điều tra xác định được: Khoảng 12 giờ ngày 01/03/2020, sau khi đi ăn cưới ở nhà anh Âu Văn N tại xóm VP, xã TC. Lê Văn H đã chuẩn bị dụng cụ đánh bạc gồm: 01 bát sừ, 01 đĩa sừ, 04 quân vị mang đến đồi cây nhà ông Diệp Văn L ở xóm VP, xã TC, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên để đánh bạc. Sau đó Mạch Văn C, Diệp Văn H, Tô Văn L, Âu Văn Đ, Diệp Văn L, Lê Văn S và Phó Văn H đến cùng đánh bạc với H bằng hình thức sóc đĩa. Quá trình đánh bạc H là người xóc cái. Về hình thức đánh bạc các đối tượng quy ước như sau: Dùng 04 quân vị một mặt màu trắng đỏ, một mặt có hoa văn màu xanh. Cho 04 quân vị

vào trong bát, úp lên chiếc đĩa sứ để súc cái. Sau khi người súc cái, súc đều các quân bài và đặt bát xuống thì người chơi sẽ đặt tiền vào một trong hai cửa là chẵn và lẻ. Người súc cái sẽ mở bát ra nếu quân bài là chẵn (02 mặt trắng đỏ, 02 mặt xanh hoặc bốn mặt trắng đỏ hoặc bốn mặt xanh) thì người đặt tiền vào cửa chẵn thắng, nếu trên đĩa quân bài là lẻ (01 mặt trắng đỏ, 03 mặt xanh hoặc 01 mặt xanh 03 mặt trắng đỏ) thì người đặt tiền ở cửa lẻ thắng. Người thắng sẽ được người súc cái trả cho số tiền bằng với số tiền người đó đã đặt cửa, người thua sẽ mất cho người súc cái số tiền đã đặt cửa. Bị cáo L và những người chơi quy ước số tiền đặt cược trong mỗi ván mỗi ván từ 50.000 – 200.000 đồng. Quá trình tham gia đánh bạc các đối tượng khai: Lê Văn H có 600.000 đồng, vay của Phó Văn H 1.000.000 đồng, H đánh thắng 200.000 đồng, khi bị phát hiện H cầm 1.800.000 đồng dùng vào việc đánh bạc bỏ chạy; Lê Văn S có 1.000.000 đồng, S được Diệp Văn L trả 1.500.000 đồng, S đánh thắng 200.000 đồng, khi bị phát hiện S cầm 2.700.000 đồng dùng vào việc đánh bạc bỏ chạy; Âu Văn Đ có 200.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, khi bỏ chạy cầm 200.000 đồng (sau đó giao nộp cho cơ quan Điều tra), Mạch Văn C có 200.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, khi bỏ chạy cầm 200.000 đồng, Phó Văn H có 1.300.000 đồng, cho H vay 1.000.000 đồng còn 300.000 đồng sử dụng để đánh bạc; Diệp Văn H có 400.000 đồng, H đánh thắng 200.000 đồng khi bị phát hiện bỏ chạy và đã rơi mất; Tô Văn L có 1.700.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, khi bị phát hiện còn lại khoảng 1.500.000 đồng để tại nơi đánh bạc và bỏ chạy; Diệp Văn L khai có 200.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc và bị thua hết. L cùng các đối tượng đánh bạc đến 14 giờ 35 phút ngày 01/3/2020 thì bị phát hiện như đã nêu trên.

Như vậy tổng số tiền mà Diệp Văn L cùng Mạch Văn C, Diệp Văn H, Tô Văn L, Âu Văn Đ, Lê Văn S, Lê Văn H và Phó Văn H sử dụng để đánh bạc bằng hình thức “súc đĩa” được thua bằng tiền là: 2.100.000đ thu giữ trên chiếu bạc + 1.800.000đ thu giữ của Lê Văn H + 2.700.000đ thu giữ của Lê Văn S + 200.000 thu giữ của Âu Văn Đ tự nguyện giao nộp = 6.800.000 đồng.

Ngày 25/9/2020 các đối tượng: Mạch Văn C, Diệp Văn H, Tô Văn L, Âu Văn Đ, Lê Văn S, Lê Văn H và Phó Văn H đã bị Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên đưa ra xét xử về tội “Đánh bạc”. Đối với Diệp Văn L bỏ trốn khỏi địa phương, cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã và Quyết định tách vụ án hình sự đối với hành vi “Đánh bạc” của L. Đến ngày 14/02/2021 L bị bắt. Quá trình điều tra bị cáo L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của L phù hợp với lời khai của Mạch Văn C, Diệp Văn H, Tô Văn L, Âu Văn Đ, Lê Văn S, Lê Văn H và Phó Văn H.

Tại bản cáo trạng số: 75/CT-VKSPY ngày 07/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Diệp Văn L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra: Bị cáo xác định ngày 01/3/2020 tại khu vực đồi cây của gia đình ông Diệp Văn L (sinh năm 1974) ở xóm VP, xã TC, thị xã Phổ Yên đã tham gia đánh bạc bằng hình thức “Xóc đĩa”, sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng với Mạch Văn C, Diệp Văn H, Tô Văn L, Âu Văn Đ, Lê Văn

S, Lê Văn H và Phó Văn H. Khi đánh bạc bị cáo có 200.000đồng và bị thua hết, khi bị phát hiện bị cáo đã bỏ chạy thoát rồi đi làm ăn xa, không biết việc cơ quan điều tra ra lệnh truy nã, cho đến gần tết bị cáo về nhà thì được vợ nói cho biết và đến ngày 14/02/2021 bị cáo bị bắt.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Diệp Văn L phạm tội: “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo: Diệp Văn L từ 06 đến 09 tháng tù. Về hình phạt bổ sung và về án phí hình sự, do bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên miễn cho bị cáo. Vật chứng đã được xử lý ở bản án số 159/HSST ngày 25/9/2020 nên không đặt ra việc giải quyết.

Trong phần tranh luận, người bào chữa cho bị cáo Diệp Văn L nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, cũng như tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng. Về hình phạt đồng ý như đề nghị của Viện kiểm sát. Do bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức về pháp luật có phần hạn chế nên khi bị phát hiện đã bỏ trốn. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được áp dụng mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến tranh luận bổ sung gì, nhất trí với đề nghị của người bào chữa. Nói lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của người làm chứng và người chứng kiến: Tại phiên tòa người làm chứng và người chứng kiến vắng mặt. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì và đề nghị tiếp tục xét xử. Xét thấy những người này đều đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Sự vắng mặt họ không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện khách quan, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 13 giờ 45 phút, ngày 01/3/2020, tại vườn cây của

gia đình ông Diệp Văn L tại xóm VP, xã TC, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên Diệp Văn L đã có hành vi cùng Mạch Văn C, Diệp Văn H, Tô Văn L, Âu Văn Đ, Lê Văn S, Lê Văn H, Phó Văn H đánh bạc dưới hình thức “Xóc đĩa” được thua bằng tiền Việt Nam đồng thì bị phát hiện. Vật chứng thu giữ gồm: 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị hình tròn làm bằng quân bài tứ lơ khơ; tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại nơi đánh bạc 2.100.000 đồng. Thu giữ của Lê Văn H số tiền: 1.800.000 đồng; thu giữ của Lê Văn S số tiền: 2.700.000 đồng (quá trình điều tra H, S đều khai sử dụng toàn bộ số tiền này vào việc đánh bạc); ngoài ra Âu Văn Đ tự nguyện giao nộp 200.000 đồng (số tiền đánh bạc Đ cầm bỏ chạy khi bắt quả tang). Như vậy số tiền L và các đối tượng trên đã sử dụng vào việc đánh bạc được xác định là: 2.100.000đ + 1.800.000đ (thu giữ của Lê Văn H) + 2.700.000đ (thu giữ của Lê Văn S) + 200.000đ (Âu Văn Đ giao nộp) = 6.800.000đ (Sáu triệu tám trăm nghìn đồng). Hành vi, ý thức của bị cáo Diệp Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 75/CT-VKSPY ngày 07/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Nội dung Điều 321 quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

[4]. Xét tính chất, mức độ, hành vi: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động, nhưng đã không chịu lao động chân chính, muốn kiếm tiền một cách nhàn hạ, bất chính, nên đã dẫn bị cáo đến việc phạm tội. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trước Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử thấy: Sau khi phạm tội, bị cáo đã bỏ trốn, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, đồng thời gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng. Vì vậy, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Xong khi áp

dụng hình phạt cũng cần xem xét chiều cố phần nào cho bị cáo vì bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế.

Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp được chấp nhận.

Không chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo, đề nghị cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát vì sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương, cơ quan điều tra phải ra lệnh truy nã mới bắt được bị cáo.

[7]. Hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội mang tính chất vụ lợi lẽ ra cần phải phạt bị cáo một khoản tiền nhất định để sung quỹ Nhà nước mới đúng. Xong xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[8]. Về vật chứng: Đã xử lý ở bản án số 159/HSST ngày 25/9/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, nên không đặt ra việc xem xét giải quyết.

[9]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên cần áp dụng điểm d Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331,333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[11]. Đối với Mạch Văn C, Diệp Văn H, Tô Văn L, Âu Văn Đ, Lê Văn S, Lê Văn H và Phó Văn H có hành vi đánh bạc cùng với Diệp Văn L. Ngày 25/9/2020 đã bị Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên đưa ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh: Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên bố bị cáo Diệp Văn L phạm tội “Đánh bạc”.

1. Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Diệp Văn L 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/02/2021.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự ra Quyết định tạm giam bị cáo Diệp Văn L 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Không đặt ra việc xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng điểm d Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Diệp Văn L.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên;
- THAHS;
- Chi cục THADS dân sự thị xã Phổ Yên;
- UBND xã TC;
- TTTGPLNN tỉnh Thái Nguyên;
- Công TTDDTTANDTC;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký tên)**

Hà Thị Thu Thủy